

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
VIỆT NAM**

Số: **6919**/NHNN – TCKT
V/v thẩm định hồ sơ xây dựng Quyết
định của Thủ tướng Chính phủ về
phương thức đặt hàng đặc thù của
NHNN đối với các cơ sở in, đúc tiền

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày **29** tháng 9 năm 2021

Kính gửi: Bộ Tư pháp ✓

Căn cứ quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung) và các Nghị định hướng dẫn Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 10477/VPCP-KTTH ngày 15/12/2020 của Văn phòng Chính phủ về phương thức đặt hàng đặc thù giữa Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) với các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền; NHNN đã xây dựng các Dự thảo: (i) Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định phương thức đặt hàng đặc thù của NHNN đối với các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền để thực hiện “in tiền giấy, giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại”; (ii) dự thảo Tờ trình Thủ tướng chính phủ và (iii) dự thảo Báo cáo đánh giá tác động về việc ban hành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ nêu trên, gửi xin ý kiến các cơ quan, đơn vị gồm: cơ sở in, đúc, sản xuất tiền; các đơn vị nội bộ NHNN, các Bộ, ngành (Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Kiểm toán Nhà nước, Ủy ban Mật trận Tổ quốc Việt Nam) và đăng tải xin ý kiến rộng rãi trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ và Cổng thông tin điện tử NHNN.

Đến nay, đã hết thời gian xin ý kiến rộng rãi, NHNN cũng đã nhận được văn bản góp ý của 04 Bộ, ngành. NHNN đã tổng hợp ý kiến (tiếp thu, giải trình) và hoàn thiện đối với 03 Dự thảo do NHNN xây dựng nêu trên.

Thực hiện quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn, NHNN kính gửi Quý Bộ hồ sơ xây dựng *Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về phương thức đặt hàng đặc thù “in tiền giấy và giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại” giữa NHNN với các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền* để Quý Bộ thẩm định theo quy định.

(Đính kèm hồ sơ xây dựng *Quyết định của Thủ tướng Chính phủ*)

Ý kiến thẩm định của Quý Bộ gửi về NHNN trước ngày **14/10/2021** để tổng hợp, hoàn chỉnh dự thảo và trình Thủ tướng Chính phủ.

Trân trọng cảm ơn sự quan tâm, phối hợp của Quý Bộ. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thống đốc (để b/c);
- PTĐ Đào Minh Tú;
- Lưu VT, TCKT5.NTLoan. *me*

Đính kèm:

- Dự thảo Tờ trình TTCP;
- Dự thảo Báo cáo đánh giá tác động.
- Dự thảo Quyết định của TTCP.
- Phụ lục Báo cáo tổng hợp ý kiến.
- Công văn 10477/VPCP-KTTH.
- Các văn bản: 1720/BTP-PLDSKT, 6658/BTC-QLG, 868/KTNN-TH, 2463/MTTW-BTT.

**KT. THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC**



Đào Minh Tú

TỜ TRÌNH

Ban hành Quyết định quy định phương thức đặt hàng đặc thù của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với các cơ sở in, đúc tiền để thực hiện “in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại”

DỰ THẢO

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 10477/VPCP-KTTH ngày 15/12/2020 của Văn phòng Chính phủ về phương thức đặt hàng đặc thù giữa Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) với các cơ sở in, đúc tiền: “Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp xây dựng dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ dưới hình thức văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; đồng ý cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam được đưa vào kế hoạch xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2021”; Căn cứ quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và các Nghị định hướng dẫn Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, NHNN xin báo cáo và kính trình Thủ tướng Chính phủ dự thảo Quyết định quy định phương thức đặt hàng đặc thù của NHNN đối với các cơ sở in, đúc tiền để thực hiện “in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại” như sau:

I. Sự cần thiết ban hành Quyết định

Hiện nay hoạt động in đúc tiền được điều chỉnh bởi 03 Nghị định:

(i) Nghị định số 40/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định về nghiệp vụ phát hành tiền; bảo quản, vận chuyển tài sản quý và giấy tờ có giá trong hệ thống NHNN, Tổ chức tín dụng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

(ii) Nghị định số 94/2017/NĐ-CP ngày 10/8/2017 của Chính phủ về hàng hóa, dịch vụ, địa bàn thực hiện độc quyền nhà nước trong hoạt động thương mại.

(iii) Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng và đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí thường xuyên.

Trong đó:

- Theo quy định tại Nghị định số 40/2012/NĐ-CP và Nghị định số 94/2017/NĐ-CP, NHNN thực hiện ký hợp đồng trực tiếp hoặc chỉ định cơ sở in, đúc tiền để thực hiện in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại theo Kế hoạch hàng năm của NHNN.

+ Việc in, đúc tiền của NHNN đóng vai trò hết sức quan trọng nhằm đáp ứng nhu cầu tiền mặt cho nền kinh tế và **đảm bảo dự trữ an ninh tiền tệ quốc gia**. Nếu, NHNN dừng thực hiện in tiền sẽ ảnh hưởng rất lớn đến việc cung ứng

tiền mặt, ảnh hưởng nghiêm trọng đến lưu thông tiền tệ và phát triển kinh tế cũng như không đảm bảo dự trữ an ninh tiền tệ quốc gia. Vì vậy, hàng năm, căn cứ dự báo nhu cầu tiền mặt của nền kinh tế, nhu cầu tiền dự trữ phát hành, nhu cầu thay thế tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông, NHNN quyết định cơ cấu, số lượng, giá trị tiền đang lưu hành cần in, đúc thêm. Trên cơ sở đó, NHNN thực hiện ký hợp đồng với các doanh nghiệp, cơ sở in, đúc tiền là Nhà máy In tiền Quốc gia và Công ty TNHH một thành viên dịch vụ ngân hàng Nông nghiệp Việt Nam để giao thực hiện Kế hoạch in, đúc tiền hàng năm (*thực hiện theo hợp đồng giữa NHNN và các cơ sở in, đúc tiền trên cơ sở kế hoạch in, đúc tiền và tiêu chuẩn kỹ thuật từng loại tiền*).

+ NHNN sử dụng nguồn kinh phí nghiệp vụ, không sử dụng kinh phí thường xuyên trực tiếp NSNN cấp nên từ năm 2019 trở về trước, việc ký hợp đồng với các cơ sở in, đúc tiền để thực hiện Kế hoạch in tiền hàng năm được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 40/2012/NĐ – CP và Nghị định số 94/2017/NĐ-CP. Thực tế thực hiện theo các quy định này, NHNN không gặp vướng mắc.

- Theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP, việc in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại (sau đây gọi tắt là in, đúc tiền) thuộc Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện theo phương thức **đặt hàng**. Tuy nhiên việc triển khai phương thức này của NHNN gặp khó khăn, cụ thể như sau:

+ Tại khoản 2 Điều 12 Nghị định 32/2019/NĐ-CP quy định: việc đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công với nhà cung cấp khác¹ khi đáp ứng đồng thời các điều kiện là: dịch vụ sự nghiệp công phải **có tính đặc thù do liên quan đến sở hữu trí tuệ hoặc chỉ có 01 nhà cung cấp đăng ký thực hiện**; dịch vụ sự nghiệp công có định mức kinh tế kỹ thuật và **đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công do cơ quan có thẩm quyền ban hành làm cơ sở để đặt hàng**².

Việc triển khai phương thức đặt hàng in, đúc tiền tại NHNN không đáp ứng điều kiện quy định tại điểm b và điểm c Khoản 2 Điều 12 Nghị định 32/2019/NĐ-CP, cụ thể:

(i) Về điều kiện Danh mục dịch vụ sự nghiệp công có tính **đặc thù do liên quan đến sở hữu trí tuệ hoặc chỉ có một nhà cung cấp đăng ký thực hiện**:

- Về điều kiện sở hữu trí tuệ: Việc in, đúc tiền của NHNN không đáp ứng đủ điều kiện về sở hữu trí tuệ theo quy định của Luật Sở hữu trí

¹ Tại khoản 3 Điều 2 Nghị định 32/2019/NĐ-CP quy định nhà cung cấp dịch vụ sự nghiệp công khác như sau: “ 3. Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, tổ chức, đơn vị (bao gồm đơn vị sự nghiệp công lập không trực thuộc cơ quan được giao kinh phí để đặt hàng, đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công), hợp tác xã có tư cách pháp nhân, các cá nhân hành nghề độc lập, đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật có chức năng cung ứng sản phẩm, dịch vụ công phù hợp với yêu cầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công của Nhà nước (sau đây gọi chung là nhà cung cấp dịch vụ sự nghiệp công khác; nhà sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích hoặc là nhà thầu trong trường hợp tham gia đấu thầu thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu)”;

² Điểm b, Điểm c Khoản 2 Điều 12 Nghị định 32/2019/NĐ-CP quy định điều kiện đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước: “b) Danh mục dịch vụ sự nghiệp công có tính đặc thù do liên quan đến sở hữu trí tuệ hoặc chỉ có một nhà cung cấp đăng ký thực hiện; c) Danh mục dịch vụ sự nghiệp công có định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công do cơ quan có thẩm quyền ban hành làm cơ sở để đặt hàng;”.

tuệ và Nghị định 22/2018/NĐ-CP ngày 23/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ năm 2009 về quyền tác giả, quyền liên quan;

- Về điều kiện chỉ có một nhà cung cấp: Hiện nay, để đảm bảo phát hành tiền đáp ứng nhu cầu tiền mặt trong nền kinh tế và đảm bảo dự trữ an ninh tiền tệ, việc in, đúc tiền của NHNN hàng năm cần thiết phải ký hợp đồng với **02 doanh nghiệp** thực hiện (*Nhà máy In tiền Quốc gia và Công ty TNHH một thành viên dịch vụ ngân hàng Nông nghiệp Việt Nam (tiền thân là Nhà in Ngân hàng 1, trực thuộc NHNN)*). Do những năm gần đây, Nhà máy In tiền Quốc gia không đủ công suất sản xuất toàn bộ khối lượng sản phẩm theo kế hoạch in tiền hàng năm nên NHNN đã trình và được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận cho phép ký hợp đồng với Công ty TNHH một thành viên dịch vụ ngân hàng Nông nghiệp Việt Nam để sản xuất một phần sản phẩm tiền mệnh giá nhỏ.

(ii) Về điều kiện Danh mục dịch vụ sự nghiệp công có đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công do cơ quan có thẩm quyền ban hành làm cơ sở để đặt hàng: Tại thời điểm đặt hàng NHNN chưa xác định được giá đặt hàng do NHNN thường giao kế hoạch in sản phẩm đặc biệt cho các cơ sở in, đúc tiền vào năm trước năm kế hoạch (thông thường vào tháng 7) và nguyên, nhiên vật liệu, phụ tùng phục vụ in, đúc tiền được nhập khẩu nên tại thời điểm này, tất cả các thông tin về giá cả của nguyên vật liệu, vật tư phụ tùng, nhân công và đặc biệt tỷ giá hối đoái không đầy đủ, chính xác nên các cơ sở in, đúc tiền và NHNN chưa thể xác định giá sản phẩm để trình Bộ Tài chính phê duyệt để làm cơ sở đặt hàng với các cơ sở in, đúc tiền.

+ Nghị định 32/2019/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ ngày 01/06/2019, theo đó NHNN phải thực hiện áp dụng phương thức đặt hàng với các doanh nghiệp, cơ sở in, đúc tiền để thực hiện Kế hoạch in tiền kể từ năm 2020. Song do các khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai Nghị định số 32/2019/NĐ-CP như đã báo cáo nêu trên nên NHNN đã không thể thực hiện phương thức này.

Từ thực tiễn hoạt động in, đúc tiền, để đáp ứng nhu cầu tiền mặt cho nền kinh tế và đảm bảo dự trữ an ninh tiền tệ quốc gia việc ban hành 01 quy định riêng để quy định phương thức đặt hàng đặc thù của NHNN đối với các cơ sở in, đúc tiền là hết sức cần thiết.

- Do có vướng mắc về điều kiện đặt hàng, căn cứ quy định tại Khoản 3 Điều 7 và Khoản 2 Điều 12 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP³, NHNN đã có Tờ trình số Tờ trình số 15/TTr-NHNN ngày 24/02/2020 và Tờ trình số 124/TTr-NHNN ngày 15/11/2020 báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho phép NHNN được

³ Tại Khoản 3 Điều 7 Điều 12 và Nghị định số 32/2019/NĐ-CP quy định: "3. Trường hợp giao nhiệm vụ, đặt hàng đối với sản phẩm, dịch vụ công có tính đặc thù từ nguồn ngân sách trung ương (nếu có), thực hiện theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ."

thực hiện theo phương thức đặt hàng đặc thù với các cơ sở in, đúc tiền để in tiền giấy, giấy tờ có giá và sản xuất tiền kim loại. Tại Công văn số 10477/VPCP-KTTH của Văn phòng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã có ý kiến chỉ đạo: NHNN xây dựng và trình ban hành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định phương thức đặt hàng đặc thù giữa NHNN với các cơ sở in, đúc tiền dưới hình thức văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật trong năm 2021.

II. Mục đích, quan điểm xây dựng Quyết định

1. Mục đích

- Khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai phương thức đặt hàng giữa NHNN với các cơ sở in, đúc tiền theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ – CP về in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại.

- Tạo hành lang pháp lý cho việc thực hiện đặt hàng của NHNN đối với các cơ sở in, đúc tiền, đảm bảo việc cung ứng tiền mặt được thông suốt, đảm bảo an ninh tiền tệ quốc gia và tuân thủ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP.

2. Quan điểm xây dựng

Căn cứ quy định của Luật giá và các văn bản hướng dẫn Luật giá, Nghị định số 32/2019/NĐ – CP và thực tế hoạt động in, đúc tiền của NHNN, dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định cụ thể phương thức đặt hàng đặc thù (bao gồm điều kiện đặt hàng; đơn giá đặt hàng; nội dung, hợp đồng đặt hàng) của NHNN đối với các doanh nghiệp, cơ sở in, đúc tiền và trách nhiệm của NHNN, Bộ Tài chính, các cơ sở in, đúc tiền trong việc tổ chức triển khai phương thức này.

III. Quá trình xây dựng Quyết định

- Ngay sau khi Nghị định 32/2019/NĐ-CP được ban hành, trên cơ sở những khó khăn, bất cập khi triển khai phương thức đặt hàng để thực hiện in tiền giấy; sản xuất kim loại, NHNN đã có văn bản số 5778/NHNN-TCKT ngày 29/7/2019 gửi các Bộ đề nghị hướng dẫn nhằm tháo gỡ vướng mắc để NHNN áp dụng phương thức đặt hàng cho kế hoạch in, đúc tiền năm 2020 và các năm tiếp theo và các Bộ đều có ý kiến NHNN phải trình Thủ tướng Chính phủ

- Căn cứ ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp⁴, NHNN đã có các Tờ trình số 15/TTr-NHNN ngày 24/02/2020 và Tờ trình số 124/TTr-NHNN ngày 15/11/2020 trình Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai Nghị định số 32/2019/NĐ-CP đối với việc “*in tiền giấy và các giấy tờ có giá; sản xuất kim loại; in, đúc vàng miếng*”. Tại Tờ trình số 124/TTr-NHNN ngày 15/11/2020, NHNN đã trình Thủ tướng Chính phủ:

+ Xem xét ký ban hành Quyết định về phương thức đặt hàng đặc thù để thực hiện in, đúc tiền giữa NHNN với các cơ sở in, đúc theo hình thức Quyết

⁴ Công văn của Bộ Tài chính, gồm: Công văn số 14936/BTC-HCSN ngày 09/12/2021; Công văn số 12292/BTC-HCSN ngày 07/10/2020;

Công văn của Bộ Tư pháp gồm: Công văn số 1162/BTP-PLDSKT ngày 31/03/2020; Công văn số 2871/BTP-PLDSKT ngày 07/08/2020

định cá biệt. Trường hợp Quyết định phải được xây dựng và ban hành dưới hình thức là văn bản quy phạm pháp luật theo ý kiến của Bộ Tư pháp, NHNN trình Thủ tướng Chính phủ cho phép NHNN được đưa vào kế hoạch xây dựng và ban hành văn bản QPPL năm 2021.

+ Trong thời gian Quyết định của Thủ tướng Chính phủ theo hình thức văn bản quy phạm pháp luật chưa được ban hành, cho phép NHNN thực hiện đặt hàng in tiền giấy, giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại; in, đúc vàng miếng với các cơ sở in, đúc tiền theo quy định tại Mục 2 Nghị định số 32/2019/NĐ – CP với các cơ chế đặc thù về điều kiện đặt hàng và giá, đơn giá đặt hàng tương tự như quy định tại Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về phương thức đặt hàng đặc thù để thực hiện in đúc tiền giữa NHNN với các cơ sở in, đúc tiền.

- Tại Công văn số 10477/VPCP – KTTH ngày 15/12/2020, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo:

+ NHNN trình Thủ tướng Chính phủ ban hành trong năm 2021 đối với Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định phương thức đặt hàng đặc thù giữa NHNN với các cơ sở in, đúc tiền để thực hiện in tiền giấy, giấy tờ có giá, sản xuất tiền kim loại, in, đúc vàng miếng dưới hình thức văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

+ Đối với kiến nghị về không phải áp dụng điều kiện đặt hàng theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP vượt thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ: NHNN xây dựng phương án, báo cáo xin ý kiến Chính phủ.

- Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, NHNN đã xây dựng dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ đảm bảo tuân thủ đúng trình tự, thủ tục được quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015 (đã được sửa đổi bởi Luật số 63/2020/QH14 ngày 18/6/2020) và các Nghị định hướng dẫn Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

+ Căn cứ quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ – CP và thực tế hoạt động in, đúc, sản xuất tiền, NHNN đã dự thảo: (i) Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định phương thức đặt hàng đặc thù của NHNN đối với các cơ sở in, đúc tiền để thực hiện “*in tiền giấy; sản xuất tiền kim loại*”; (ii) dự thảo Trình Thủ tướng chính phủ và (iii) dự thảo Báo cáo đánh giá tác động dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ nêu trên.

+ NHNN đã gửi xin ý kiến cơ sở in, đúc tiền, các Bộ ngành có liên quan (Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, Kiểm toán Nhà nước, Ủy ban Mật trận Tổ quốc Việt Nam); thực hiện đăng tải công khai xin ý kiến trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và Cổng thông tin điện tử của NHNN (đăng tải ngày 20/06/2021).

IV. Bộ cục và nội dung cơ bản của Quyết định

Dự thảo Quyết định bao gồm 5 Điều với những nội dung cơ bản sau:

- **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.** Điều này quy định cụ thể phạm vi điều chỉnh là phương thức đặt hàng đặc thù của NHNN đối với các cơ sở in, đúc tiền trong nước để thực hiện “*in tiền giấy; sản xuất tiền kim loại*” nhằm phục vụ yêu

cầu quản lý nhà nước về tiền tệ và phù hợp với hoạt động của NHNN; Việc thực hiện "*in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại*" của NHNN đối với các cơ sở in, đúc tiền nước ngoài không thuộc đối tượng điều chỉnh của Quyết định này và được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

- **Điều 2. Đối tượng áp dụng.** Điều này quy định cụ thể đối tượng áp dụng bao gồm NHNN; Bộ Tài chính; cơ sở in, đúc tiền hợp pháp và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc đặt hàng để "*in tiền giấy; sản xuất tiền kim loại*"

- **Điều 3. Phương thức đặt hàng đặc thù.** Điều này quy định cụ thể điều kiện đặt hàng; đơn giá đặt hàng, đơn giá quyết toán sản phẩm đặt hàng; căn cứ đặt hàng, nội dung hợp đồng đặt hàng và điều chỉnh kinh phí đặt hàng.

- **Điều 4. Tổ chức thực hiện.** Điều này quy định trách nhiệm của NHNN, Bộ Tài chính và các cơ sở in, đúc tiền trong việc triển khai thực hiện việc đặt hàng.

- **Điều 5. Điều khoản thi hành.** Điều này quy định hiệu lực thi hành và trách nhiệm thi hành Quyết định.

V. Tiếp thu, giải trình ý kiến của các Bộ

1. Về ý kiến của các Bộ

- Đến nay, NHNN đã nhận được ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp và Kiểm toán Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và không nhận được thêm ý kiến tham gia của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và các Bộ ngành khác đối với các dự thảo văn bản liên quan đến việc xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ trên các cổng thông tin điện tử.

- Về ý kiến của các Bộ: Nhìn chung các Bộ đều thống nhất với các dự thảo văn bản do NHNN xây dựng và đề nghị bổ sung, sửa đổi, làm rõ một số từ ngữ. NHNN đã tiếp thu toàn bộ ý kiến vào trong các dự thảo và có báo cáo giải trình các ý kiến không tiếp thu theo Phụ lục đính kèm.

2. Về điều chỉnh một số nội dung sau khi xin ý kiến các Bộ

NHNN xin báo cáo và kính trình Thủ tướng như sau:

2.1. Về phạm vi điều chỉnh của Quyết định

- NHNN dự kiến phạm vi điều chỉnh của Quyết định chỉ áp dụng đối với việc in tiền giấy và sản xuất tiền kim loại, không áp dụng đối với việc in giấy tờ có giá. Lý do:

+ Hiện NHNN chỉ thực hiện in 01 loại giấy tờ có giá là Séc nhằm phát hành cho các Tổ chức tín dụng để thực hiện rút tiền mặt tại NHNN. Việc in Séc của NHNN trong thời gian qua được thực hiện theo phương thức đấu thầu.

+ Tại Khoản 5 Điều 12 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP quy định "*Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này thực hiện phương thức đặt hàng, nhưng vẫn khuyến khích áp dụng hình thức đấu thầu*".

Từ những lí do trên, việc bỏ quy định về "in giấy tờ có giá" ra khỏi phạm vi điều chỉnh của dự thảo Quyết định là phù hợp với thực tế của NHNN và quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP.

- Về việc thực hiện in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại với các cơ sở in, đúc tiền nước ngoài:

Tại Khoản 1 Điều 4 dự thảo Quyết định gửi xin ý kiến các Bộ và đảng tải xin ý kiến rộng rãi quy định: NHNN trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định đối với trường hợp thực hiện in, đúc tiền ở nước ngoài; Tại văn bản góp ý, Bộ Tài chính đề nghị chỉnh sửa lại thẩm quyền xem xét quyết định đối với trường hợp thực hiện in, đúc tiền ở nước ngoài là Chính phủ thay vì Thủ tướng Chính phủ như trong dự thảo.

Qua rà soát, việc in đúc tiền ở nước ngoài đã được quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 40/2012/NĐ-CP. Vì vậy, dự thảo Quyết định không quy định phạm vi áp dụng đối với trường hợp in đúc tiền với các cơ sở in, đúc tiền nước ngoài.

2.2. Về hiệu lực thi hành của Quyết định

Tại dự thảo xin ý kiến các Bộ, Quyết định trình Thủ tướng Chính phủ ban hành, NHNN đề xuất hiệu lực thi hành văn bản sau 45 ngày kể từ ngày ký. Sau khi nhận được ý kiến các Bộ và cân nhắc, NHNN đề xuất bổ sung: "*Quyết định này được áp dụng đối với các Hợp đồng đã được NHNN ký kết với các cơ sở in, đúc tiền để thực hiện Kế hoạch in tiền năm 2020 và năm 2021*". Về nội dung này, NHNN xin báo cáo Thủ tướng như sau:

- Tại khoản 1 Điều 152 Luật ban hành văn bản quy định: văn bản quy phạm pháp luật được phép quy định hiệu lực trở về trước trong trường hợp "*thật cần thiết để bảo đảm lợi ích chung của xã hội, thực hiện các quyền, lợi ích của tổ chức, cá nhân được quy định trong luật, nghị quyết của Quốc hội, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan trung ương mới được quy định hiệu lực trở về trước*".

- Như đã báo cáo tại mục I Tờ trình, hoạt động in, đúc tiền đóng vai trò hết sức quan trọng và là hoạt động NHNN **phải thực hiện hàng năm nhằm đáp ứng nhu cầu tiền mặt cho nền kinh tế và đảm bảo dự trữ an ninh tiền tệ quốc gia**. Nếu NHNN dừng in, đúc tiền sẽ ảnh hưởng rất lớn đến việc cung ứng tiền mặt, ảnh hưởng nghiêm trọng đến lưu thông tiền tệ và phát triển kinh tế cũng như không đảm bảo dự trữ an ninh tiền tệ.

Nghị định số 32/2019/NĐ – CP có hiệu lực thi hành từ 01/06/2019 nhưng do gặp vướng mắc trong điều kiện đặt hàng nên đến nay NHNN chưa thể triển khai đặt hàng quy định tại Nghị định 32/2019/NĐ-CP đối với hoạt động in, đúc tiền. Tuy nhiên, nhằm đảm bảo đáp ứng nhu cầu tiền mặt cho nền kinh tế, điều hành chính sách tiền tệ của NHNN và đảm bảo dự trữ an ninh tiền tệ, phục vụ phát triển kinh tế từ đó đảm bảo các lợi ích xã hội, căn cứ quy định tại Nghị định số 40/2012/NĐ-CP và Nghị định số 94/2017/NĐ-CP, NHNN đã phải tiếp tục ký hợp đồng với Nhà máy in tiền Quốc gia và Công ty TNHH một thành viên dịch vụ ngân hàng Nông nghiệp Việt Nam để thực hiện Kế hoạch in tiền năm 2020

và năm 2021. Đến nay việc in tiền năm 2020 đã hoàn thành, Kế hoạch in tiền năm 2021 các đơn vị đang triển khai thực hiện.

Nhằm đảm bảo tính hợp pháp, đồng bộ, thống nhất trong việc triển khai thực hiện đặt hàng đối với hoạt động in, đúc tiền của NHNN cũng như đảm bảo cơ sở pháp lý để NHNN thực hiện thanh quyết toán các hợp đồng in, đúc tiền đã ký năm 2020 và năm 2021, từ những lí do trên, NHNN đề xuất hiệu lực thi hành của Quyết định: Quyết định có hiệu lực thi hành sau 45 ngày kể từ ngày ký; đồng thời Quyết định được áp dụng đối cả các Hợp đồng đã được NHNN ký kết với các cơ sở in, đúc tiền để thực hiện Kế hoạch in tiền năm 2020 và năm 2021.

NHNN xin kính báo cáo và đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, duyệt ký ban hành Quyết định quy định phương thức đặt hàng đặc thù của NHNN đối với các cơ sở in, đúc tiền để thực hiện "*in tiền giấy; sản xuất tiền kim loại*".

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban lãnh đạo NHNN;
- Cục PHKQ (để p/h);
- Lưu VT, TCKT5.NTLoan.

Đính kèm:

- Dự thảo Quyết định của Thủ tướng .
- Báo cáo đánh giá tác động dự thảo
- Quyết định của Thủ tướng .

**KT.THÔNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC**

Đào Minh Tú

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG
DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
Về việc quy định phương thức đặt hàng đặc thù của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với các cơ sở in, đúc tiền để thực hiện “*in tiền giấy; sản xuất tiền kim loại*”

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đã được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định 154/2020/NĐ – CP), Ngân hàng Nhà nước Việt Nam báo cáo đánh giá tác động trong xây dựng dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định phương thức đặt hàng đặc thù của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với các cơ sở in, đúc tiền để thực hiện việc “*in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại*” như sau:

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẮT CẬP TỔNG QUAN

1. Bối cảnh xây dựng chính sách

a. Theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN), NHNN có chức năng của Ngân hàng trung ương về phát hành tiền và có nhiệm vụ “tổ chức in, đúc, bảo quản, vận chuyển tiền giấy, tiền kim loại; thực hiện nghiệp vụ phát hành, thu hồi, thay thế và tiêu huỷ tiền giấy, tiền kim loại”. Để thực hiện chức năng, nhiệm vụ nêu trên, tại khoản 1 Điều 4 và khoản 1 Điều 7 Nghị định số 40/2012/NĐ – CP ngày 10/04/2012 của Chính phủ¹ quy định: căn cứ dự báo nhu cầu tiền mặt của nền kinh tế, nhu cầu tiền dự trữ phát hành, nhu cầu thay thế tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông hàng năm, NHNN quyết định cơ cấu, số lượng, giá trị tiền đang lưu hành cần in, đúc thêm; trên cơ sở kế hoạch in, đúc tiền và tiêu chuẩn kỹ thuật từng loại tiền do Thống đốc NHNN quy định, NHNN ký hợp đồng với các cơ sở in, đúc tiền để thực hiện.

Thực tế, để đảm bảo đáp ứng nhu cầu tiền mặt cho nền kinh tế cũng như đảm bảo nhu cầu dự trữ an ninh tiền tệ quốc gia. Căn cứ quy định tại Nghị định 40/2012/NĐ – CP, thời gian qua NHNN đã thực hiện giao Nhà máy In tiền Quốc gia và ký hợp đồng với Công ty Dịch vụ Ngân hàng Nông nghiệp Việt Nam để thực hiện Kế hoạch in tiền hàng năm của NHNN. Phương thức ký hợp đồng cụ thể như sau:

¹ Nghị định số 40/2012/NĐ – CP ngày 10/04/2012 của Chính phủ quy định về nghiệp vụ phát hành tiền; bảo quản, vận chuyển tài sản quý và giấy tờ có giá trong hệ thống NHNN, Tổ chức tín dụng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài

- Ký hợp đồng theo giá tạm tính (*giá này được xác định bằng 95% giá sản phẩm cùng loại năm gần nhất*). Do tại thời điểm đặt hàng, NHNN chưa xác định được giá đặt hàng do NHNN thường giao kế hoạch in sản phẩm đặc biệt vào năm trước năm kế hoạch (thông thường vào tháng 7), ở thời điểm này, tất cả các thông tin về giá cả của nguyên vật liệu, vật tư phụ tùng, nhân công và đặc biệt tỷ giá hối đoái không đầy đủ, chính xác nên các cơ sở in, đúc tiền và NHNN chưa thể xác định giá sản phẩm để trình Bộ Tài chính phê duyệt để làm cơ sở đặt hàng với các cơ sở in, đúc.

- Thực hiện quyết toán theo giá Bộ Tài chính phê duyệt.

b. Ngày 10/4/2019, Chính phủ ban hành Nghị định 32/2019/NĐ-CP quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách Nhà nước từ nguồn chi thường xuyên (thay thế Nghị định 130/2013/NĐ-CP²). Theo đó, "*in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại*" (sau đây gọi tắt là in, đúc tiền) thuộc Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện theo phương thức đặt hàng. Nghị định này cũng quy định về các điều kiện đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công đối với nhà cung cấp khác³ là: (i) dịch vụ sự nghiệp công phải có tính đặc thù do liên quan đến sở hữu trí tuệ hoặc chỉ có 01 nhà cung cấp đăng ký thực hiện (điểm b Khoản 2 Điều 12); (ii) dịch vụ sự nghiệp công có định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công do cơ quan có thẩm quyền ban hành làm cơ sở để đặt hàng (điểm c khoản 2 Điều 12).

Tuy nhiên, việc in, đúc tiền của NHNN hiện đang do 02 doanh nghiệp thực hiện (*Nhà máy In tiền Quốc gia và Công ty Dịch vụ Ngân hàng Nông nghiệp Việt Nam*); việc in, đúc tiền cũng không đáp ứng đủ điều kiện về sở hữu trí tuệ theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ số 36/2009/QH12 ngày 19/06/2009 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 42/2019/QH14 ngày 14/06/2019) và các Nghị định hướng dẫn Luật Sở hữu trí tuệ. Ngoài ra, tại thời điểm đặt hàng NHNN chưa xác định được giá đặt hàng do NHNN thường giao kế hoạch in sản phẩm đặc biệt vào năm trước năm kế hoạch (thông thường vào tháng 7), ở thời điểm này, tất cả các thông tin về giá cả của nguyên vật liệu, vật tư phụ tùng, nhân công và đặc biệt tỷ giá hối đoái không đầy đủ, chính xác nên các cơ sở in, đúc tiền và NHNN chưa thể xác định giá sản phẩm để trình Bộ Tài chính phê duyệt để làm cơ sở đặt hàng với các cơ sở in, đúc.

Đối chiếu với quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP, việc "*in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại*" của NHNN không đủ điều kiện để thực hiện phương thức đặt hàng. Trường hợp, NHNN dừng thực hiện in tiền sẽ ảnh

² Nghị định 130/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích;

³ Tại khoản 3 Điều 2 Nghị định 32/2019/NĐ-CP quy định nhà cung cấp dịch vụ sự nghiệp công khác như sau: "3. Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, tổ chức, đơn vị (bao gồm đơn vị sự nghiệp công lập không trực thuộc cơ quan được giao kinh phí để đặt hàng, đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công), hợp tác xã có tư cách pháp nhân, các cá nhân hành nghề độc lập, đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật có chức năng cung ứng sản phẩm, dịch vụ công phù hợp với yêu cầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công của Nhà nước (sau đây gọi chung là nhà cung cấp dịch vụ sự nghiệp công khác; nhà sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích hoặc là nhà thầu trong trường hợp tham gia đấu thầu thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu)";

hường rất lớn đến việc cung ứng tiền mặt, ảnh hưởng nghiêm trọng đến lưu thông tiền tệ và phát triển kinh tế cũng như không đảm bảo dự trữ an ninh tiền tệ quốc gia.

c. Căn cứ quy định tại Khoản 3 Điều 7 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP quy định: “3. Trường hợp giao nhiệm vụ, đặt hàng đối với sản phẩm, dịch vụ công có tính đặc thù từ nguồn ngân sách trung ương (nếu có), thực hiện theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.”; để xử lý những khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai đặt hàng để thực hiện “in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại”, trên cơ sở tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp⁴, NHNN đã có Tờ trình số 124/TTr – NHNN ngày 16/11/2020 báo cáo Thủ tướng Chính phủ, đồng thời đề xuất Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt ban hành Quyết định cá biệt quy định phương thức đặt hàng đặc thù giữa NHNN với các cơ sở in, đúc tiền để thực hiện in, đúc tiền.

Tại Công văn số 10477/VPCP – KTTH ngày 15/02/2020 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về phương thức đặt hàng đặc thù giữa NHNN với các cơ sở in, đúc tiền. Theo đó, Thủ tướng Chính phủ cho phép NHNN trình ban hành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định phương thức đặt hàng đặc thù giữa NHNN với các doanh nghiệp, cơ sở in, đúc tiền trong năm 2021 và thực hiện theo quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

- Xử lý được những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai phương thức đặt hàng của NHNN với các cơ sở in, đúc tiền theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP về “in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại”. Trên cơ sở đó đảm bảo việc in, đúc tiền của NHNN được thực hiện liên tục, đáp ứng đầy đủ nhu cầu tiền mặt cho nền kinh tế cũng như nhu cầu dự trữ an ninh tiền tệ quốc gia.

- Đảm bảo hành lang pháp lý cho việc thực hiện phương thức đặt hàng của NHNN đối với các cơ sở in, đúc tiền.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

1. Quy định về điều kiện đặt hàng

1.1. Xác định vấn đề bất cập

Theo quy định tại điểm b và điểm c Khoản 2 Điều 12 Nghị định số 32/2019/NĐ – CP, việc đặt hàng “in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại” đối với các đối tượng khác phải đáp ứng đồng thời các điều kiện: (i) thuộc “danh mục sự nghiệp công có tính đặc thù do liên quan đến sở hữu trí tuệ hoặc chỉ có một nhà cung cấp đăng ký thực hiện” và (ii) “dịch vụ sự nghiệp công có định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công do cơ quan có thẩm quyền ban hành làm cơ sở để đặt hàng”.

⁴ Ý kiến của Bộ Tài chính tại Công văn số 14936/BTC - HCSN ngày 09/12/2019 và Công văn số 12292/BTC-HCSN ngày 07/10/2020; Ý kiến của Bộ Tư pháp tại Công văn số Công văn số 2871/BTP-PLDSKT ngày 07/8/2020

Như đã báo cáo tại điểm 1 mục I nêu trên, việc in, đúc tiền của NHNN không đủ điều kiện để thực hiện phương thức đặt hàng theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP.

1.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Xử lý những bất cập nêu tại điểm 1.1 trên đây, phù hợp với hoạt động “*in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại*” đặc thù của NHNN.

1.3. Đề xuất để giải quyết vấn đề

Quy định: NHNN đặt hàng với các cơ sở in, đúc tiền để thực hiện “*in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại*” khi đáp ứng các điều kiện:

- Là cơ sở in, đúc, sản xuất tiền hợp pháp;
- Đủ điều kiện về: năng lực tài chính; cơ sở vật chất, trang thiết bị, máy móc; trình độ kỹ thuật, công nghệ sản xuất; trình độ quản lý và đội ngũ người lao động; đáp ứng các yêu cầu về an ninh đối với hoạt động in, đúc, sản xuất tiền theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Có định mức kinh tế kỹ thuật do cấp có thẩm quyền quyết định.

1.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan.

1.4.1. Tác động về kinh tế

- *Tác động tích cực*

+ Đối với Nhà nước: Trước đây việc in đúc, tiền của NHNN được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 130/2013/NĐ – CP (nay là Nghị định số 32/2019/NĐ-CP). Theo đó, NHNN ký hợp đồng, giao các cơ sở in, đúc tiền thực hiện Kế hoạch in tiền của NHNN khi các cơ sở in, đúc tiền phải đáp ứng điều kiện: đã đăng ký kinh doanh phù hợp với lĩnh vực in, đúc tiền; có năng lực tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị...đáp ứng được yêu cầu của việc sản xuất, cung ứng sản phẩm theo hợp đồng của NHNN

Các điều kiện đặt hàng tại Quyết định của Thủ tướng chính phủ không thay đổi so với thực tế thực hiện trong các năm qua nên không làm phát sinh chi phí Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với doanh nghiệp thực hiện in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại: như đã trình bày nêu trên, trong những năm qua khi thực hiện Kế hoạch in tiền NHNN, các cơ sở in, đúc tiền đã đáp ứng các điều kiện đặt hàng như trong tại Quyết định của Thủ tướng Chính. Vì vậy, quy định tại dự thảo Quyết định không có tác động đến các cơ sở thực hiện in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại.

- *Tác động tiêu cực*: Giải pháp không có tác động tiêu cực đến Nhà nước, doanh nghiệp thực hiện in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại.

1.4.2. Tác động về xã hội: Giải pháp không có tác động về xã hội

1.4.3. Tác động về giới: Giải pháp không có tác động về giới

1.4.4. Tác động của thủ tục hành chính:

- Tác động tích cực: Giải pháp không làm phát sinh thủ tục hành chính.

- Tác động tiêu cực: Không có

1.4.5. Tác động đối với hệ thống pháp luật

- Tác động tích cực: Giải pháp được xây dựng nhằm đảm bảo thực hiện được phương thức đặt hàng đối với sản phẩm tiền giấy, tiền kim loại theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP và có tính khả thi trong việc thi hành.

- Tác động tiêu cực: Không có

2. Quy định về đơn giá đặt hàng

2.1. Xác định vấn đề bất cập

- Theo quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 12 và điểm d Khoản 3 Điều 14 Nghị định số 32/2019/NĐ – CP: giá, đơn giá dịch vụ sự nghiệp công là cơ sở để thực hiện đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước. Giá, đơn giá ký hợp đồng đặt hàng do cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật về giá và các pháp luật khác có liên quan.

- Theo quy định của Luật giá và văn bản hướng dẫn Luật giá: Sản phẩm thuộc lĩnh vực in, đúc tiền thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước (Bộ Tài chính) định đơn giá tối đa hoặc đơn giá tối thiểu; căn cứ đơn giá tối đa mua sản phẩm do Bộ Tài chính ban hành, NHNN quy định đơn giá cụ thể để thực hiện đặt hàng/giao nhiệm vụ đối với các cơ sở in, đúc tiền.

Tuy nhiên, Bộ Tài chính cũng như NHNN không thể ban hành đơn giá cố định để áp dụng đối với sản phẩm là tiền, giấy tờ có giá được in, đúc tiền hàng năm. Vì, sản phẩm thuộc lĩnh vực in, đúc tiền có tính đặc thù: nguyên vật liệu (giấy, mực..), vật tư, phụ tùng, máy móc thiết bị, ... để sản xuất sản phẩm được nhập khẩu từ nước ngoài theo Kế hoạch in tiền hàng năm nên do tác động của yếu tố giá cả và chênh lệch tỷ giá hối đoái dẫn đến đơn giá sản phẩm của các cơ in, đúc tiền hàng năm đều có sự thay đổi so với giá Bộ Tài chính ban hành năm trước liền kề.

Mặt khác, tại thời điểm đặt hàng Kế hoạch in tiền (tháng 7 năm trước năm kế hoạch) tất cả các thông tin về giá cả nguyên vật liệu, vật tư phụ tùng, nhân công và tỷ giá hối đoái đều không đủ. Vì vậy, NHNN và Bộ Tài chính cũng chưa thể tính toán, xác định chính xác đơn giá tối đa của sản phẩm sản xuất năm kế hoạch để NHNN quyết định đơn giá cụ thể đặt hàng và thanh, quyết toán đối với các cơ sở in, đúc tiền.

2.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Căn cứ quy định của Luật Giá và các văn bản hướng dẫn, dự thảo Quyết định quy định cụ thể về việc xác định đơn giá đặt hàng thực hiện “*in tiền giấy, giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại*”

2.3. Đề xuất để giải quyết vấn đề

Căn cứ quy định của Luật giá và các văn bản hướng dẫn, dự thảo Quyết định của Chính phủ quy định cụ thể giá, đơn giá đặt hàng như sau:

- Hàng năm, căn cứ đơn giá tối đa sản phẩm cùng loại năm gần nhất do Bộ Tài chính ban hành, Ngân hàng Nhà nước chủ động xác định đơn giá tạm tính để ký hợp đồng đặt hàng và thanh toán cho các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền.

- Sau khi Hợp đồng "in tiền giấy và các giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại" được nghiệm thu hoàn thành, trên cơ sở phương án giá do các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền xây dựng, kết quả thẩm định và đề xuất của Ngân hàng Nhà nước, Bộ Tài chính quyết định đơn giá tối đa làm căn cứ Ngân hàng Nhà nước quyết định đơn giá cụ thể để thanh, quyết toán với các cơ in, đúc, sản xuất tiền theo quy định của pháp luật.

Lí do:

- Theo quy định của Luật giá (điểm d Khoản 3 Điều 19, Điều 20) và Nghị định số 177/2013/NĐ-CP (điểm a, điểm i Khoản 2 Điều 8; Khoản 1, Khoản 2 Điều 10)⁵ thì:

+ Bộ Tài chính ban hành đơn giá tối đa làm cơ sở NHNN quy định đơn giá cụ thể để thực hiện đặt hàng/giao nhiệm vụ đối với các cơ sở in, đúc tiền;

+ Trường hợp các yếu tố hình thành đơn giá sản phẩm thuộc lĩnh vực in, đúc tiền thay đổi dẫn đến đơn giá tối đa hiện hành do Bộ Tài chính ban hành không còn phù hợp, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các cơ sở in, đúc tiền, trên cơ sở phương án giá do các cơ sở xây dựng, NHNN thẩm định đề xuất Bộ Tài chính điều chỉnh đơn giá mua tối đa đối với sản phẩm của các cơ sở này.

- Như đã báo cáo nêu trên, Bộ Tài chính cũng như NHNN không thể ban hành đơn giá cố định để áp dụng đối với sản phẩm tiền giấy, tiền kim loại được in, đúc hàng năm. Ngoài ra, tại thời điểm đặt hàng Kế hoạch in tiền (tháng 7 năm trước năm kế hoạch), NHNN và Bộ Tài chính không có đầy đủ thông tin để có thể tính toán, xác định chính xác giá của sản phẩm sản xuất năm kế hoạch để ký hợp đồng đặt hàng và thanh quyết toán cho các cơ sở in, đúc tiền. Đối chiếu với quy định của Luật giá, tại thời điểm đặt hàng đơn giá mua tối đa năm trước liền kề đối với sản phẩm của các cơ sở in, đúc tiền do Bộ Tài chính ban hành còn hiệu lực và theo quy định của Luật giá, NHNN được phép sử dụng giá này để tạm ký hợp đồng đặt hàng với các cơ sở in đúc tiền.

Sau khi kết thúc năm tài chính, trên cơ sở xác định được đầy đủ các yếu tố xác định được đầy đủ, chính xác các yếu tố cấu thành nên giá sản phẩm, trong đó bao gồm cả yếu tố chênh lệch tỷ giá hối đoái, các cơ sở in, đúc tiền xây dựng phương án giá trình NHNN để thẩm định và đề xuất Bộ Tài chính

⁵ - Điểm a, điểm I Khoản 2 Điều 8 Nghị định 177/2013/NĐ-CP quy định: "a. Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định: ... Giá mua tối đa sản phẩm, dịch vụ công ích và dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách trung ương (trừ sản phẩm, dịch vụ thuộc thẩm quyền định giá của các Bộ, ngành khác và của Ủy ban nhân dân tỉnh) được cơ quan nhà nước có thẩm quyền đặt hàng, giao kế hoạch; ...i. Bộ trưởng các Bộ quy định giá cụ thể đối với hàng dự trữ quốc gia, sản phẩm, dịch vụ công ích và dịch vụ sự nghiệp công, hàng hóa, dịch vụ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền đặt hàng, giao kế hoạch sử dụng vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ mà Bộ Tài chính quy định khung giá, giá tối đa, giá tối thiểu; ..."

- Khoản 1 và Khoản 2 Điều 10 Nghị định 177/2013/NĐ-CP quy định: "1. Khi các yếu tố hình thành giá trong nước và giá thế giới có biến động ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định giá quy định tại Điều 8 Nghị định này kịp thời xem xét, điều chỉnh giá. 2. Tổ chức, cá nhân có quyền kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền định giá tại Điều 8 Nghị định này điều chỉnh mức giá theo quy định của pháp luật. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh những hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá khi kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền điều chỉnh giá thì phải nêu rõ lý do và cơ sở xác định mức giá đề nghị điều chỉnh".

ban hành đơn giá mua sản phẩm tối đa thay thế đơn giá năm trước liền kề làm cơ sở NHNN thanh quyết toán cho các cơ sở in, đúc tiền.

2.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan.

2.4.1. Tác động về kinh tế

- Tác động tích cực:

+ Đối với Nhà nước: Việc quy định cơ chế xác định đơn giá đặt hàng tại dự thảo kế thừa việc xác định giá đơn giá thanh quyết toán sản phẩm in, đúc tiền của NHNN trong các năm qua nên không làm phát sinh chi phí Ngân sách nhà nước.

+ Đối với NHNN và doanh nghiệp thực hiện in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại: Việc quy định cơ chế giá, đơn giá đặt hàng như trên tạo sự linh hoạt cho NHNN khi thực hiện đặt hàng với các cơ sở in, đúc tiền

- Tác động tiêu cực: Không có

2.4.2. Tác động về xã hội: Không có tác động đối với xã hội

2.4.3. Tác động về giới: Không có tác động về giới

2.4.4. Tác động về thủ tục hành chính

- Tác động tích cực: Việc quy định NHNN được chủ động xác định giá tạm tính để làm căn cứ ký hợp đồng đặt hàng đối với các cơ sở in, đúc tiền thay vì phải trình Bộ Tài chính về giá này giúp giảm thiểu thủ tục hành chính trong việc thẩm định, xác định giá đặt hàng.

- Tác động tiêu cực: Không có

2.4.5. Tác động đối với hệ thống pháp luật

- Tác động tích cực: Tính khả thi trong thi hành cao

- Tác động tiêu cực: Không có.

3. Quy định về hiệu lực thi hành văn bản

3.1. Xác định vấn đề bất cập

- Việc in, đúc tiền của NHNN đóng vai trò hết sức quan trọng nhằm đáp ứng nhu cầu tiền mặt cho nền kinh tế và **đảm bảo dự trữ an ninh tiền tệ quốc gia**. Vì vậy, hàng năm, căn cứ dự báo nhu cầu tiền mặt của nền kinh tế, nhu cầu tiền dự trữ phát hành, nhu cầu thay thế tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông, NHNN quyết định cơ cấu, số lượng, giá trị tiền đang lưu hành cần in, đúc thêm. Trên cơ sở đó, NHNN thực hiện ký hợp đồng với các doanh nghiệp, cơ sở in, đúc tiền là Nhà máy In tiền Quốc gia và Công ty TNHH một thành viên dịch vụ ngân hàng Nông nghiệp Việt Nam để giao thực hiện Kế hoạch in, đúc tiền hàng năm (*thực hiện theo hợp đồng giữa NHNN và các cơ sở in, đúc tiền trên cơ sở kế hoạch in, đúc tiền và tiêu chuẩn kỹ thuật từng loại tiền*). Nếu, NHNN dừng thực hiện in tiền sẽ ảnh hưởng rất lớn đến việc cung ứng tiền mặt, ảnh hưởng nghiêm trọng đến lưu thông tiền tệ và phát triển kinh tế cũng như không đảm bảo dự trữ an ninh tiền tệ quốc gia.

- Nghị định 32/2019/NĐ-CP được ban hành và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/06/2019. Song do các khó khăn vướng mắc về điều kiện đặt hàng nên đến nay NHNN đã không thể thực hiện phương thức này theo quy định tại Nghị định 32/2019/NĐ-CP. Tuy nhiên, nhằm đảm bảo đáp ứng nhu cầu tiền mặt cho nền kinh tế, điều hành chính sách tiền tệ của NHNN và đảm bảo dự trữ an ninh tiền tệ, phục vụ phát triển kinh tế từ đó đảm bảo các lợi ích xã hội, căn cứ quy định tại Nghị định số 40/2012/NĐ-CP và Nghị định số 94/2017/NĐ-CP, NHNN đã phải tiếp tục ký hợp đồng với 02 cơ sở in, đúc tiền trên để thực hiện Kế hoạch in tiền năm 2020 và năm 2021. Đến nay việc in tiền năm 2020 đã hoàn thành và Kế hoạch in tiền năm 2021 các đơn vị đang triển khai thực hiện.

3.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Nhằm đảm bảo hành lang pháp lý cho việc thực hiện các hợp đồng NHNN đã ký với các cơ sở in, đúc tiền để thực hiện Kế hoạch in tiền trong thời gian từ khi Nghị định 32/2019/NĐ-CP có hiệu lực thi hành cho đến trước thời điểm Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định phương thức đặt hàng đặc thù của NHNN đối với các cơ sở in, đúc tiền để thực hiện “*in tiền giấy; sản xuất tiền kim loại*” có hiệu lực thi hành.

3.3. Đề xuất để giải quyết vấn đề

Căn cứ quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và thực tiễn yêu cầu in, đúc tiền của NHNN, dự thảo Quyết định quy định:

- Quyết có hiệu lực thi hành sau 45 ngày kể từ ngày ký;
- Đồng thời Quyết định được áp dụng đối với các hợp đồng đã được Ngân hàng Nhà nước ký kết với các cơ sở in, đúc tiền để thực hiện Kế hoạch in tiền năm 2020 và năm 2021.

3.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan.

3.4.1. Tác động về kinh tế

- Tác động tích cực: Hiệu lực thi hành như trong dự thảo tạo hành lang pháp lý để NHNN thực hiện quyết toán giá đối với các hợp đồng NHNN đã ký với cơ sở in, đúc để thực hiện Kế hoạch in tiền năm 2020 và năm 2021.

- Tác động tiêu cực: Việc quy định về hiệu lực thi hành dự thảo không làm phát sinh chi phí Ngân sách nhà nước.

3.4.2. Tác động về xã hội:

- Tác động tích cực: NHNN thực hiện ký hợp đồng với các cơ sở in, đúc tiền để thực hiện Kế hoạch in tiền năm 2020 và năm 2021 nhằm đảm bảo đáp ứng nhu cầu tiền mặt cho nền kinh tế, điều hành chính sách tiền tệ của NHNN và đảm bảo dự trữ an ninh tiền tệ, phục vụ phát triển kinh tế từ đó đảm bảo các lợi ích xã hội. Hiệu lực quy định trong dự thảo Quyết định của Thủ tướng nhằm hiện thực hóa các lợi ích xã hội từ hoạt động in, đúc tiền trong thời gian Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định phương thức đặt hàng trong lĩnh vực in, đúc tiền của NHNN chưa được ban hành.

- Tác động tiêu cực: Không có

2.4.3. Tác động về giới: Không có tác động về giới

2.4.4. Tác động về thủ tục hành chính: Quy định hiệu lực trong dự thảo không làm phát sinh thủ tục hành chính.

2.4.5. Tác động đối với hệ thống pháp luật

- Tác động tích cực: Tạo hành lang pháp lý đồng bộ, thống nhất cho việc thực hiện phương thức đặt hàng của NHNN kể từ Nghị định 32/2019/NĐ-CP được ban hành, tính khả thi trong thi hành cao.

- Tác động tiêu cực: Không có.

III. Ý KIẾN THAM VẤN

- NHNN đã thực hiện lấy ý kiến đối với dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ trong đó có dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách dưới các hình thức sau:

- Gửi lấy ý kiến bằng văn bản đến doanh nghiệp in, đúc tiền; Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp, Kiểm toán Nhà nước và Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

- Đăng toàn bộ hồ sơ xây dựng dự thảo Quyết định trên cổng thông tin điện tử của Chính phủ và của NHNN.

- NHNN đã nhận được ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp và Kiểm toán Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và không nhận được thêm ý kiến tham gia của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và các Bộ ngành khác đối với các dự thảo văn bản liên quan đến việc xây dựng Quyết định của Thủ tướng Chính phủ trên các cổng thông tin điện tử.

Về ý kiến của các Bộ: Nhìn chung các Bộ đều thống nhất với các dự thảo văn bản do NHNN xây dựng và đề nghị bổ sung, sửa đổi, làm rõ một số từ ngữ. NHNN đã tiếp thu tối đa ý kiến vào trong các dự thảo và có báo cáo giải trình các ý kiến không tiếp thu theo Phụ lục đính kèm.

IV. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

NHNN chịu trách nhiệm tổ chức thi hành chính sách, giám sát đánh giá việc thực hiện chính sách.



NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

Số: /2021/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Quy định phương thức đặt hàng đặc thù của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với các cơ sở in, đúc tiền để thực hiện “in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại”

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ –CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 40/2012/NĐ – CP ngày 02 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về nghiệp vụ phát hành tiền; bảo quản, vận chuyển tài sản quý và giấy tờ có giá trong hệ thống Ngân hàng Nhà nước, tổ chức tín dụng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài;

Theo đề nghị của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định phương thức đặt hàng đặc thù của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với các cơ sở in, đúc tiền để thực hiện “in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại”.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định phương thức đặt hàng đặc thù của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (sau đây viết tắt là Ngân hàng Nhà nước) đối với các cơ sở in, đúc tiền trong nước để thực hiện “in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại” nhằm phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước về tiền tệ và phù hợp với hoạt động của Ngân hàng Nhà nước.

2. Việc thực hiện “in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại” của Ngân hàng Nhà nước đối với các cơ sở in, đúc tiền nước ngoài không thuộc đối tượng điều chỉnh của Quyết định này và được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với Ngân hàng Nhà nước; Bộ Tài chính; các cơ sở in, đúc tiền hợp pháp; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc đặt hàng để in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại.

Điều 3. Phương thức đặt hàng đặc thù

1. Điều kiện đặt hàng

Ngân hàng Nhà nước đặt hàng các cơ sở in, đúc tiền để thực hiện “*in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại*” khi đáp ứng điều kiện:

a. Các cơ sở in, đúc tiền hợp pháp, có chức năng “*in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại*”; có đủ năng lực về tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị, máy móc, trình độ kỹ thuật, công nghệ sản xuất, trình độ quản lý và đội ngũ người lao động; đảm bảo an ninh, an toàn đối với hoạt động in, đúc tiền theo quy định của pháp luật.

b. Có định mức kinh tế kỹ thuật do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

2. Đơn giá

a) Đơn giá đặt hàng: Hàng năm, căn cứ đơn giá tối đa sản phẩm cùng loại năm gần nhất do Bộ Tài chính ban hành, Ngân hàng Nhà nước xác định đơn giá tạm tính để ký hợp đồng đặt hàng và thanh toán cho các cơ sở in, đúc tiền.

b) Đơn giá quyết toán: Sau khi hợp đồng “*in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại*” được nghiệm thu hoàn thành, trên cơ sở phương án giá do các cơ sở in, đúc tiền xây dựng, kết quả thẩm định và đề xuất của Ngân hàng Nhà nước, Bộ Tài chính quyết định đơn giá tối đa làm căn cứ Ngân hàng Nhà nước quyết định đơn giá cụ thể để quyết toán với các cơ in, đúc tiền theo quy định của pháp luật.

3. Căn cứ đặt hàng

a) Kế hoạch in, đúc tiền của Ngân hàng Nhà nước.

b) Cơ sở vật chất, trang thiết bị, máy móc, trình độ kỹ thuật, công nghệ sản xuất, điều kiện đảm bảo an ninh của các cơ sở in, đúc tiền.

c) Tiêu chuẩn kỹ thuật từng loại sản phẩm (nếu có).

d) Đơn giá đặt hàng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều này.

4. Nội dung hợp đồng đặt hàng và điều chỉnh kinh phí đặt hàng: thực hiện theo quy định tại Điều 14 và Điều 15 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của cơ sở in, đúc tiền

a) Thực hiện ký kết hợp đồng theo quy định của pháp luật;

b) Chịu trách nhiệm trước Ngân hàng Nhà nước về số lượng, chất lượng sản phẩm cung cấp;

c) Được thanh toán theo đơn giá theo quy định trong hợp đồng ký kết;

d) Chậm nhất trước ngày 01/03 hàng năm, trình Ngân hàng Nhà nước Hồ sơ phương án giá quyết toán sản phẩm tiền giấy, tiền kim loại năm trước theo

quy định tại Khoản 2 Điều 3 Quyết định này, quy định của pháp luật về giá và các quy định pháp luật có liên quan.

đ) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp lý, hợp pháp của Hồ sơ phương án giá và các Hồ sơ, Phương án đảm bảo cung cấp sản phẩm tiền giấy, tiền kim loại theo quy định của Hợp đồng đặt hàng.

e) Ban hành theo thẩm quyền định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng đối với sản phẩm tiền giấy, tiền kim loại.

2. Trách nhiệm của Ngân hàng Nhà nước

a) Chịu trách nhiệm lựa chọn, quyết định số lượng cơ sở in, đúc tiền đủ điều kiện để đặt hàng "*in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại*" phù hợp với yêu cầu quản lý về tiền tệ và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện việc in, đúc tiền đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

b) Thẩm định, có ý kiến gửi Bộ Tài chính về Hồ sơ phương án giá quyết toán sản phẩm tiền giấy, tiền kim loại trong thời gian 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ Hồ sơ phương án giá của các cơ sở in, đúc tiền theo quy định tại Khoản 1 Điều này.

c) Xác định đơn giá tạm tính để ký hợp đồng đặt hàng; Quyết định đơn giá quyết toán cụ thể sản phẩm tiền giấy, tiền kim loại sau khi Bộ Tài chính quyết định đơn giá tối đa; Thực hiện thanh, quyết toán theo đơn giá cụ thể tại Điều này cho các cơ sở in, đúc tiền theo quy định của pháp luật.

d) Ban hành, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền:

- Định mức kinh tế - kỹ thuật áp dụng đối với sản phẩm tiền giấy, tiền kim loại làm cơ sở ban hành đơn giá đặt hàng.

- Tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm; quy định giám sát, đánh giá chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm tiền giấy, tiền kim loại.

đ) Tổ chức chỉ đạo, kiểm tra, theo dõi và giám sát việc đặt hàng "*in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại*".

3. Trách nhiệm của Bộ Tài chính

a) Quyết định đơn giá quyết toán đặt hàng tối đa sản phẩm tiền giấy, tiền kim loại theo quy định của pháp luật về giá và quy định của các pháp luật có liên quan trong thời gian 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ Hồ sơ phương án giá sản phẩm tiền giấy, tiền kim loại đã có ý kiến thẩm định của Ngân hàng Nhà nước.

Trường hợp cần thiết phải kéo dài thêm thời gian quyết định đơn giá, Bộ Tài chính thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do phải kéo dài cho Ngân hàng Nhà nước biết; thời gian kéo dài không quá 15 ngày làm việc.

b) Phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương kiểm tra việc đặt hàng "*in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại*" của Ngân hàng Nhà nước với các cơ sở in, đúc, tiền.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2021

Quyết định này được áp dụng đối với các hợp đồng đã được Ngân hàng Nhà nước ký kết với các cơ sở in, đúc tiền để thực hiện Kế hoạch in tiền năm 2020 và năm 2021.

2. Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.



Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài-chính Quốc gia;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- NHNN: Cục Phát hành và Kho quỹ;
- Lưu VT, TCKT5 (10b).NTLoan.

THỦ TƯỚNG

Phạm Minh Chính

Phụ lục
BẢNG TỔNG HỢP Ý KIẾN THAM GIA CỦA CÁC BỘ, NGÀNH ĐỐI VỚI DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG VỀ PHƯƠNG THỨC ĐẶT HÀNG
 (Đính kèm Tờ trình số /TTr-NHNN ngày / /2021 của NHNN)

STT	Nội dung tham gia ý kiến	Ý kiến của NHNN		
		Tiếp thu	Không tiếp thu	Thuyết minh
I	Bộ Tài chính			
1	<p>- Bộ Tài chính đã có 02 công văn gửi NHNN: Công văn số 14936/BTC - HCSN ngày 09/12/2019 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 32/2019/NĐ-CP và Công văn số 12292/BTC-HCSN ngày 07/10/2020 về dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về phương thức cung cấp sản phẩm in, đúc tiền giữa NHNN với các cơ sở in, đúc tiền. Theo đó đề nghị NHNN tiếp tục nghiên cứu tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền</p> <p>- Tại Công văn số 14936/BTC - HCSN có ý kiến về việc triển khai thực hiện Nghị định số 32/2019/NĐ-CP, Bộ Tài chính có ý kiến:</p> <p>+ Về phương thức cung ứng sản phẩm: Theo quy định tại Nghị định số 32, việc in, đúc tiền của NHNN thuộc danh mục phải thực hiện theo phương thức đặt hàng; Bộ Tài chính đồng thuận NHNN chưa đáp ứng điều kiện thực hiện theo phương thức đặt hàng đối với hoạt động in, đúc tiền theo quy định điểm b khoản 2 Điều 12 Nghị định số 32; đồng thời đề nghị NHNN báo cáo Thủ tướng Chính phủ cho phép áp dụng đặt hàng đặc thù đối với sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công có tính đặc thù theo quy định tại Khoản 3 Điều 7 Nghị định số 32</p> <p>+ Thẩm quyền định giá, đơn giá các sản phẩm in tiền được thực hiện theo quy định tại Luật giá và văn bản hướng dẫn. Theo đó, việc trình và thẩm định phương án giá cụ thể: Cơ sở sản xuất, kinh doanh xây dựng phương án giá trình NHNN thẩm định. Sau đó, NHNN có văn bản đề nghị Bộ Tài chính ban hành giá tối đa.</p> <p>- Tại Công văn số 12292/BTC - HCSN, Bộ Tài chính có ý kiến về dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về phương thức cung cấp sản phẩm in, đúc tiền giữa NHNN với các cơ sở in, đúc tiền như sau:</p> <p>+ NHNN chịu trách nhiệm lựa chọn và quyết định số lượng cơ sở in, đúc tiền đủ điều kiện để đặt hàng in, đúc tiền phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước về tiền tệ; chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.</p> <p>+ Đề nghị NHNN báo cáo Thủ tướng Chính phủ: việc xác định giá tạm tính để ký hợp đồng đặt hàng với các cơ sở in, đúc tiền và triển khai đặt hàng (trong đó có ký hợp đồng đặt hàng với cơ sở in, đúc tiền) thuộc thẩm quyền của NHNN. Đây không phải là giá đặt hàng do Bộ Tài chính thông báo giá tối đa, NHNN thông báo giá cụ thể làm cơ sở thanh, quyết toán với các cơ sở in, đúc tiền; Sau khi dịch vụ "In tiền giấy và các giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại; in đúc vàng miếng" được thực hiện đặt hàng và hoàn thành thi giá, đơn giá đặt hàng thực hiện theo quy định tại hệ thống pháp luật về giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN. Khi đó, Bộ Tài chính thông báo giá tối đa, NHNN thông báo giá cụ thể làm cơ sở để NHNN thanh, quyết toán với các cơ sở in, đúc tiền;</p>	x		Tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính, NHNN đã trình Thủ tướng Chính phủ cho phép NHNN được áp dụng Phương thức đặt hàng đặc thù tại 15/TTr-NHNN ngày 24/02/2020 và Tờ trình số 124/TTr-NHNN ngày 15/11/2020
		x		Nội dung này được quy định tại khoản 2 Điều 3 Dự thảo Quyết định
		x		Nội dung này quy định tại tiết a khoản 2 Điều 4 Dự thảo Quyết định
		x		Nội dung này được quy định tại khoản 2 Điều 3 Dự thảo Quyết định
2	Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP thì thẩm quyền quyết định phương thức cung cấp dịch vụ in tiền giấy, giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại thuộc trách nhiệm của NHNN		x	<p>Tại Công văn số 14936/BTC - HCSN có ý kiến:</p> <p>- Việc in, đúc tiền NHNN chưa đáp ứng điều kiện thực hiện theo phương thức đặt hàng theo quy định điểm b khoản 2 Điều 12 Nghị định số 32;</p> <p>- Đề nghị NHNN báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc cho phép áp dụng đặt hàng đối với sản phẩm, dịch vụ công có tính đặc thù theo quy định tại Khoản 3 Điều 7 Nghị định 32/2019/NĐ-CP</p>
3	Đối với Dự thảo Quyết định Thủ tướng Chính phủ			

STT	Nội dung tham gia ý kiến	Ý kiến của NHNN		
		Tiếp thu	Không tiếp thu	Thuyết minh
I	Bộ Tài chính			
3.1	Tại khoản 2 Điều 3: Đề nghị làm rõ về nội dung về "tạm thanh toán cho các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền", cụ thể làm rõ cơ sở của việc "tạm thanh toán, mức/tỷ lệ "tạm thanh toán" ... làm cơ sở để triển khai đặt hàng đảm bảo công khai, minh bạch và phù hợp với quy định của pháp luật	x		NHNN chỉnh sửa nội dung quy định tại Khoản 2 Điều 3 như sau: "Sau khi Hợp đồng "in tiền giấy; sản xuất tiền kim loại" được nghiệm thu hoàn thành, trên cơ sở phương án giá do các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền xây dựng, kết quả thẩm định và đề xuất của Ngân hàng Nhà nước, Bộ Tài chính quyết định đơn giá tối đa làm căn cứ Ngân hàng Nhà nước quyết định đơn giá cụ thể để thanh, quyết toán với các cơ in, đúc, sản xuất tiền theo quy định của pháp luật."
3.2	Tại khoản 1 Điều 4 đề nghị sửa đổi bổ sung như sau			
	Tại khoản a đề nghị sửa: "a... Trường hợp đặt hàng các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền ở nước ngoài để thực hiện "in tiền giấy và các giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại", NHNN trình Thủ tướng Chính phủ quyết định" thành "a ... trường hợp đặt hàng.....NHNN trình Chính phủ quyết định"	x		Trên cơ sở ý kiến của Bộ Tài chính, NHNN đã rà soát lại quy định pháp luật hiện hành quy định về in, đúc tiền tại nước ngoài, thấy rằng tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 40/2012/NĐ-CP đã quy định nội dung này. Vì vậy, NHNN đề xuất điều chỉnh lại phạm vi áp dụng tại Điều 1 của Quyết định của Thủ tướng chính phủ, trong đó quy định: "Việc thực hiện "in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại" của Ngân hàng Nhà nước đối với các cơ sở in, đúc tiền nước ngoài không thuộc đối tượng điều chỉnh của Quyết định này và được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành".
	Tại gạch đầu dòng thứ 2 khoản b đề nghị sửa cụm từ "Đơn giá, giá sản phẩm "in tiền giấy và các giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại" ..." thành "Đơn giá cụ thể sản phẩm ..."	x		Đã chỉnh sửa dự thảo
4	Đối với Báo cáo đánh giá tác động: Đề nghị bổ sung đánh giá tác động đối với NSNN khi áp dụng phương thức đặt hàng đặc thù của NHNN đối với cơ sở in, đúc, sản xuất tiền như Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	x		Đã bổ sung trong báo cáo
II	Bộ Tư pháp			
1	Về nội dung dự thảo Quyết định: Để đảm bảo tính hợp pháp, thống nhất, đồng bộ và tính khả thi của văn bản, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cần nhắc quy định rõ cơ quan nào có thẩm quyền thẩm định phương án giá, vì điểm b khoản 2 Điều 3 dự thảo Quyết định có thể hiểu NHNN hoặc Bộ Tài chính là cơ quan có thẩm quyền thẩm định phương án giá	x		Căn cứ quy định tại Điều 9 Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn một số Điều của Luật giá, đơn vị soạn thảo đã chỉnh sửa nội dung này tại dự thảo, cụ thể: như sau: "Sau khi Hợp đồng đặt hàng "in tiền giấy; sản xuất tiền kim loại" được nghiệm thu hoàn thành, trên cơ sở phương án giá do các cơ sở in, đúc tiền xây dựng, kết quả thẩm định và đề xuất của Ngân hàng Nhà nước, Bộ Tài chính quyết định đơn giá tối đa làm căn cứ Ngân hàng Nhà nước quyết định đơn giá cụ thể để quyết toán với các cơ in, đúc tiền theo quy định của pháp luật".
2	Về trình tự, thủ tục và kỹ thuật soạn thảo văn bản			
2.1	Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tuân thủ đúng trình tự soạn thảo văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/05/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản QPPL; trong đó, cần lấy ý kiến rộng rãi đối tượng chịu tác động của văn bản và gửi Bộ Tư pháp thẩm định trước khi trình Thủ tướng Chính phủ	x		Việc xây dựng và ban hành Quyết định của Thủ tướng Chính phủ đã tuân thủ theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các Nghị định hướng dẫn thực hiện Luật Ban hành văn bản QPPL. Theo đó, NHNN đã thực hiện lấy ý kiến rộng rãi đối với các đối tượng chịu sự tác động của văn bản, xin ý kiến các Bộ, ngành có liên quan, đăng tải lấy ý kiến rộng rãi đối với văn bản trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ và trên cổng thông tin điện tử của NHNN; thực hiện gửi Bộ Tư pháp thẩm định trước khi trình Thủ tướng Chính phủ ban hành
2.2	Đề nghị thực hiện rà soát, chỉnh lý thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản đảm bảo tuân thủ đúng quy định của Điều 8 Luật Ban hành văn bản QPPL và Chương V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP)	x		Đã rà soát, chỉnh sửa
III	Kiểm toán Nhà nước			

STT	Nội dung tham gia ý kiến	Ý kiến của NHNN		
		Tiếp thu	Không tiếp thu	Thuyết minh
I	Bộ Tài chính			
1	Tại Điều 3 của dự thảo			
1.1	Khoản 1 và khoản 3 Đề nghị bổ sung tiêu chí/quy định cụ thể đối với các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền đáp ứng điều kiện tại điểm a "có đủ năng lực tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị, máy móc, thiết bị, trình độ kỹ thuật, công nghệ sản xuất, trình độ quản lý và đội ngũ người lao động đáp ứng được các yêu cầu về sản xuất, cung ứng sản phẩm theo hợp đồng đặt hàng"	x		<p>- Hiện nay việc in, đúc tiền của NHNN do 02 đơn vị thực hiện gồm Nhà máy In tiền Quốc gia và Công ty TNHH MTV dịch vụ Ngân hàng Nông nghiệp Việt Nam. Các đơn vị này có quy mô sản xuất, năng lực tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị, máy móc, thiết bị, trình độ kỹ thuật, công nghệ sản xuất, trình độ quản lý và đội ngũ người lao động <u>khác nhau</u> khi thực hiện in tiền theo Kế hoạch NHNN đặt hàng. Thực tế, NHNN đã ban hành: Tiêu chuẩn định mức kinh tế kỹ thuật (định mức tiêu hao giấy, mực; định mức tỷ lệ hỏng, năng suất lao động...); quy trình công nghệ in, đúc tiền; quy trình chế bản áp dụng cho từng cơ sở in đúc tiền nêu trên để phục vụ cho hoạt động in tiền theo Kế hoạch NHNN giao. Do vậy, việc quy định tiêu chí cụ thể về năng lực tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị... tại Quyết định của Thủ tướng Chính phủ để áp dụng chung đối với các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền là không phù hợp.</p> <p>- Tuy nhiên, tiếp thu ý kiến của Kiểm toán Nhà nước, tại dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ (điểm a Khoản 2 Điều 4) đã quy định NHNN chịu trách nhiệm "lựa chọn, quyết định số lượng cơ sở in, đúc, sản xuất tiền đủ điều kiện để đặt hàng "in tiền giấy, sản xuất tiền kim loại" phù hợp với yêu cầu quản lý về tiền tệ. Thực tế, trong thời gian qua 2 đơn vị thực hiện gồm Nhà máy In tiền Quốc gia và Công ty in dịch vụ Ngân hàng Nông nghiệp Việt Nam đã đảm bảo đáp ứng năng lực tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị, máy móc, thiết bị, trình độ kỹ thuật, công nghệ sản xuất, trình độ quản lý và đội ngũ người lao động; an ninh để thực hiện hoạt động in tiền theo Kế hoạch đặt hàng của NHNN. Thực tế, hàng năm Bộ Tài chính, Bộ Công An đều thực hiện kiểm tra hoạt động in, đúc tiền tại 02 đơn vị nêu trên và không có ý kiến về các tiêu chí nêu trên</p>
1.2	Bổ sung trong khoản 1 quy định " Các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền phải đáp ứng các yêu cầu về an ninh đối với hoạt động in, đúc, sản xuất tiền theo quy định của pháp luật có liên quan"	x		Đã bổ sung trong dự thảo Quyết định
2	Nghiên cứu, bổ sung quy định về thời gian xây dựng, ban hành giá, đơn giá sản phẩm của NHNN, Bộ Tài chính để đảm bảo việc đặt hàng của các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền kịp thời	x		<p>NHNN tiếp thu và đã bổ sung tại Điều 4 của dự thảo nội dung quy định về thời hạn xây dựng, ban hành đơn giá đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 9 Nghị định 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn Luật. Cụ thể:</p> <p>- Các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền hoàn thành, trình NHNN phương án giá thanh, quyết toán sản phẩm in, đúc, sản xuất tiền theo kế hoạch đặt hàng hàng năm trước ngày 01/03 năm sau (điểm b Khoản 1);</p> <p>- Thời hạn thẩm định của NHNN đối với Phương án giá do các cơ sở in, đúc, sản xuất đề xuất (điểm b Khoản 2) và thời hạn quyết định giá sản phẩm tối đa của Bộ Tài chính (điểm a khoản 3) trong thời gian 15 ngày làm việc từ ngày nhận đủ Hồ sơ phương án giá</p>
3	Chỉnh sửa thứ tự các điểm tại khoản 3 Điều 3 do dự thảo biên tập 02 điểm c	x		Đã chỉnh sửa trong dự thảo

Số: 10477/VPCP-KTTH

Hà Nội, ngày 15 tháng 12 năm 2020

V/v về phương thức đặt hàng đặc
thù giữa Ngân hàng Nhà nước Việt
Nam với các cơ sở in, đúc

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Xét đề nghị của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại văn bản số 124/TTr-NHNN ngày 16 tháng 11 năm 2020 về việc ban hành Quyết định về phương thức đặt hàng đặc thù giữa Ngân hàng Nhà nước Việt Nam với các cơ sở in, đúc để thực hiện "in tiền giấy và các giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại; in, đúc vàng miếng", Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp xây dựng dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ dưới hình thức văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; đồng ý cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam được đưa vào kế hoạch xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2021.

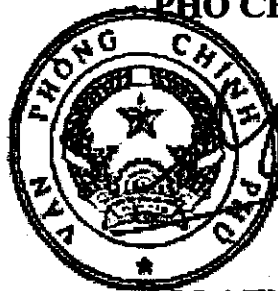
2. Đối với kiến nghị về không phải áp dụng điều kiện đặt hàng theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP vượt thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xây dựng phương án, báo cáo xin ý kiến Chính phủ.

Văn phòng Chính phủ xin thông báo để các cơ quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng CP;
- Các Bộ: TC, TP;
- VPCP: BTCN,
- PCN Mai Thị Thu Vân,
- Trợ lý TTg,
- các Vụ: TH, PL;
- Lưu: VT, KTTH(3) M.Cường

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Mai Thị Thu Vân
Mai Thị Thu Vân

Số: 868 /KTNN-TH

Hà Nội, ngày 19 tháng 8 năm 2021

V/v phương thức đặt hàng đặc thù của
NHNN đối với các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Phúc đáp Công văn số 3516/NHNN-TCKT ngày 19/5/2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) về việc xin ý kiến dự thảo các văn bản liên quan đến phương thức đặt hàng đặc thù của NHNN đối với các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền, sau khi nghiên cứu, Kiểm toán nhà nước có ý kiến như sau:

Về cơ bản, Kiểm toán nhà nước thống nhất với dự thảo các văn bản NHNN trình Thủ tướng Chính phủ. Ngoài ra, đề nghị NHNN nghiên cứu, xem xét bổ sung thêm một số nội dung tại dự thảo Quyết định quy định phương thức đặt hàng đặc thù của NHNN đối với các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền để thực hiện "in tiền giấy, giấy tờ có giá, sản xuất tiền kim loại" như sau:

1. Điều 3. Phương thức đặt hàng đặc thù

- Khoản 1. Điều kiện đặt hàng:

+ Bổ sung tiêu chí cụ thể đối với các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền đáp ứng điều kiện tại điểm a "*có đủ năng lực về tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị, máy móc, trình độ kỹ thuật, công nghệ sản xuất, trình độ quản lý và đội ngũ người lao động đáp ứng được các yêu cầu của việc sản xuất, cung ứng sản phẩm theo hợp đồng đặt hàng*".

+ Bổ sung quy định "*Các cơ sở in đúc, sản xuất tiền phải đáp ứng các yêu cầu về an ninh đối với hoạt động in, đúc, sản xuất tiền theo các quy định của pháp luật có liên quan*".

- Khoản 3. Căn cứ đặt hàng

+ Bổ sung quy định về năng lực sản xuất của cơ sở in, đúc, sản xuất tiền: trình độ quản lý và đội ngũ người lao động đáp ứng được các yêu cầu của việc sản xuất, cung ứng sản phẩm theo hợp đồng đặt hàng cho phù hợp với điều kiện đặt hàng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 3.

2. Nghiên cứu, bổ sung quy định về thời gian xây dựng, ban hành đơn giá, giá sản phẩm của NHNN, Bộ Tài chính để đảm bảo việc đặt hàng cho các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền kịp thời.

3. Chính sửa thứ tự các điểm tại khoản 3 Điều 3 do dự thảo biên tập 02 điểm c.

Trên đây ý kiến của Kiểm toán nhà nước đối với dự thảo các văn bản liên quan đến phương thức đặt hàng đặc thù của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền. Đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nghiên cứu, tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

Kiểm toán nhà nước trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng Kiểm toán nhà nước;
- Phó Tổng KTNN Hà Thị Mỹ Dung;
- Vụ Tổng hợp;
- KTNN chuyên ngành VII;
- Văn phòng KTNN;
- Lưu: VT.

**KT. TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC
PHÓ TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC**



Hà Thị Mỹ Dung



Bộ Tư pháp
01.06.2021
14:29:16
+07:00

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1720 /BTP-PLDSKT

Hà Nội, ngày 31 tháng 5 năm 2021

V/v góp ý dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định phương thức đặt hàng đặc thù của NHNN đối với các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Trả lời Công văn số 3516/NHNN-TCKT ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc góp ý dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định phương thức đặt hàng đặc thù của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền để thực hiện “in tiền giấy, giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại” (sau đây gọi tắt là dự thảo Quyết định), Bộ Tư pháp có ý kiến như sau:

I. VỀ SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

Điểm 1 mục I Biểu 02 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên quy định: “*In tiền giấy và các giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại*” là dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện đặt hàng. Tuy nhiên, như Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã giải trình tại dự thảo Tờ trình thì việc in, đúc, sản xuất tiền của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam không đủ điều kiện để thực hiện theo cơ chế đặt hàng quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP; việc in, đúc, sản xuất tiền đóng vai trò hết sức quan trọng nhằm đáp ứng nhu cầu tiền mặt cho nền kinh tế và bảo đảm dự trữ an ninh tiền tệ quốc gia. Vì vậy, cần thiết phải ban hành quy định riêng để quy định phương thức đặt hàng đặc thù của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền.

Ngày 16/11/2020, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có Tờ trình số 124/TTr-NHNN trình Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quyết định về phương thức đặt hàng đặc thù của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với các cơ sở in, đúc để thực hiện “in tiền giấy, giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại; in, đúc vàng miếng” và Văn phòng Chính phủ đã có Văn bản số 10477/VPCP-KTTH ngày 15/12/2020 thông báo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc; theo đó: “*Ngân hàng Nhà nước nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp xây dựng dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ dưới hình thức văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; đồng ý cho Ngân hàng Nhà nước Việt Nam được đưa*

vào kế hoạch xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2021". Vì vậy, việc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xây dựng dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định phương thức đặt hàng đặc thù của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền để thực hiện "in tiền giấy, giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại" là đúng nhiệm vụ được giao, phù hợp với thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 7 và khoản 3 Điều 12 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP.

II. VỀ NỘI DUNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

Để đảm bảo tính hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ và tính khả thi của văn bản, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc đối với nội dung dưới đây:

Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo quy định rõ cơ quan nào có thẩm quyền thẩm định phương án giá, vì điểm b khoản 2 Điều 3 dự thảo Quyết định có thể hiểu Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hoặc Bộ Tài chính là cơ quan có thẩm quyền thẩm định phương án giá.

III. VỀ TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VÀ KỸ THUẬT SOẠN THẢO VĂN BẢN

1. Bộ Tư pháp đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tuân thủ đúng thủ tục, trình tự soạn thảo văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020); trong đó, cần lấy ý kiến rộng rãi đối tượng chịu sự tác động của văn bản và gửi Bộ Tư pháp thẩm định trước khi trình Thủ tướng Chính phủ.

2. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, chỉnh lý về thể thức, kỹ thuật trình bày văn bản đảm bảo tuân thủ quy định của Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Chương V (Thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật) Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP).

Trên đây là ý kiến của Bộ Tư pháp về dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định phương thức đặt hàng đặc thù của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền để thực hiện "in tiền giấy, giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại", xin gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tham khảo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT Phan Chí Hiếu (để b/c);
- PVT Lê Đại Hải (để biết);
- Lưu: VT, Vụ PLDSKT (PLKTTH, Hăng).

VỤ TRƯỞNG VỤ LUẬT DÂN SỰ - KINH TẾ



Nguyễn Thanh Tú

ỦY BAN TRUNG ƯƠNG
MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM
BAN THƯỜNG TRỰC

Số: 2463/MTTW-BTT
V/v phúc đáp công văn
của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 03 tháng 06 năm 2021

VIỆT NAM	
VỤ TÀI CHÍNH KẾ TOÁN	
ĐẾN	Số: 2463/MTTW-BTT
	Ngày: 4.6.21
	Chuyên:
	Số và ký hiệu HS:

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Phúc đáp công văn số 3516/NHNN-TCKT ngày 19 tháng 05 năm 2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo các văn bản liên quan đến phương thức đặt hàng đặc thù của NHNN đối với các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền và công văn số 3734/NHNN-CSTT ngày 26 tháng 05 năm 2021 về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo Thông tư quy định về cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng được kiểm sát đặc biệt.

Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam không tham gia ý kiến đối với 02 dự thảo nêu trên vì đây là nội dung thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam căn cứ quy định hiện hành của pháp luật để ban hành Thông tư và các văn bản liên quan.

Trân trọng thông báo tới Quý cơ quan biết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Thường trực UB TW MT TQ VN (để b/c);
- Vụ Chính sách tiền tệ, NHNNVN;
- Lưu VP, Ban PT





BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **6658** /BTC-QLG

Hà Nội, ngày **4** tháng **6** năm **2021**

V/v phương thức đặt hàng đặc thù
của NHNN đối với các cơ sở in,
đúc, sản xuất tiền

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Phúc đáp công văn số 3516/NHNN-TCKT ngày 19/5/2021 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam về xin ý kiến dự thảo các văn bản liên quan đến phương thức đặt hàng đặc thù của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Liên quan đến phương thức cung ứng sản phẩm in, đúc tiền giữa Ngân hàng Nhà nước Việt Nam với các cơ sở in, đúc tiền từ sau khi Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ về quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên có hiệu lực, trên cơ sở ý kiến của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tài chính đã có 2 công văn gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: (1) 14936/BTC-HCSN ngày 09/12/2019 về triển khai thực hiện Nghị định số 32/2019/NĐ-CP, (2) công văn số 12292/BTC-HCSN ngày 07/10/2020 về dự thảo Tờ trình và dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về phương thức cung cấp sản phẩm in, đúc tiền giữa Ngân hàng nhà nước Việt Nam với các cơ sở in, đúc tiền.

Theo đó, đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tiếp tục nghiên cứu tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền.

2. Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP nêu trên, thì (1) thẩm quyền quyết định phương thức cung cấp dịch vụ, (2) các bước công việc cụ thể để triển khai đặt hàng cung ứng dịch vụ in tiền giấy, giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại thuộc trách nhiệm của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

3. Đối với dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ (kèm theo công văn số 3516/NHNN-TCKT nêu trên), Bộ Tài chính đề nghị nghiên cứu để sửa đổi, bổ sung như sau:

- Tại khoản 2 Điều 3, đề nghị làm rõ nội dung về: "*tạm thanh toán cho các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền*", cụ thể: đề nghị làm rõ cơ sở của việc "*tạm thanh toán*", mức/tỷ lệ "*tạm thanh toán*"... làm cơ sở để triển khai đặt hàng đảm bảo công khai, minh bạch và phù hợp với các quy định của pháp luật.

- Tại Điều 4, đề nghị bổ sung như sau:

+ Khoản 1 "*1. Trách nhiệm của Ngân hàng Nhà nước...*

a)... Trường hợp đặt hàng các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền ở nước ngoài để thực hiện "in tiền giấy và các giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại", Ngân hàng Nhà nước trình Thủ tướng Chính phủ quyết định".

b) Ban hành, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền... Đơn giá, giá cụ thể sản phẩm...";

+ Khoản 2: "2. Trách nhiệm của Bộ Tài chính

a) ~~Chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước~~ Ban hành giá, đơn giá tối đa đặt hàng sản phẩm "in tiền giấy và các giấy tờ có giá; sản xuất tiền kim loại" do các cơ sở in, đúc, sản xuất tiền trong nước thực hiện trên cơ sở kết quả thẩm định và đề xuất của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo quy định của pháp luật về giá và quy định của các pháp luật có liên quan".

4. Đối với Báo cáo đánh giá tác động (kèm theo công văn số 3516/NHNN-TCKT nêu trên)

Đề nghị bổ sung đánh giá tác động đối với ngân sách nhà nước khi áp dụng phương thức đặt hàng đặc thù của Ngân hàng nhà nước Việt Nam đối với cơ sở in, đúc, sản xuất tiền như Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tài chính, đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quan tâm, nghiên cứu tổng hợp. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC, TCNH, HCSN;
- Lưu: VT, QL.G. (4b) *AV*

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Trần Anh Tuấn